Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa
Tập 412
Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư
Chuyển ngữ: Liên Hải
Biên tập: Bình Minh
Thời gian: 14/05/2011
Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – Hong Kong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 515, hàng thứ ba, bắt đầu xem hai chữ cuối cùng.

"Thiêu hương, thiêu hương dĩ vi cúng dường. Vãng Sanh Yếu Tập viết: tùy lực biện ư hoa hương cúng cụ."

Chúng ta xem đến đoạn này. Đây là thắp hương trong hoa hương cúng dường. Hương ý nghĩa biểu pháp là "tín", tín hương. Cũng là giới định chân hương thể hiện trong Phật Pháp Đại Thừa. Những thứ cúng Phật đều có ý nghĩa biểu pháp, nhất định phải hiểu. Trước đây chúng ta đọc đến cúng đèn, thắp đèn. Đèn tượng trưng cho ánh sáng, tượng trưng cho trí huệ, ý nghĩa sâu hơn nữa là tượng trưng cho thắp lên chính mình để chiếu sáng người khác. Nó có ý nghĩa sâu sắc như vậy ở trong đó. Đèn nến, đèn dầu đặc biệt rõ nét, ý nghĩa này rất rõ ràng. Đệ tử Phật từng phát nguyện, "chúng sanh vô biên thệ nguyện độ", đệ tử Phật tu tập, thực hành, hết thảy công đức đều hồi hướng cho tất cả chúng sanh, không vì bản thân. Trong những đồ cúng dường đều biểu thị ý nghĩa này. Hương là phổ biến nhất, cúng hoa, cúng đèn, cúng hương, những thứ này phổ biến nhất. Nhưng trong đó quan trọng nhất là cúng nước. Thứ gì cũng không có, nhưng nước thì không thể thiếu. Nước phải sạch sẽ, không được cúng trà, cúng trà là sai rồi. Trà có màu sắc, không trong sạch. Nước tượng trưng cho cái gì? Nước tượng trưng cho tâm địa. Tâm phải trong sạch như nước vậy, tâm thanh tịnh. Phải bất động như nước vậy, không nổi gợn sóng. Cho nên nhìn thấy nước, trên thực tế đều là cho chúng ta thấy, Phật không cần, Bồ Tát cũng không cần, để cho chúng ta thấy. Chúng ta nhìn thấy nước liền nghĩ đến tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng. Nước bình đẳng thanh tịnh, giống như mặt gương vậy, nó có thể chiếu soi vật tướng bên ngoài, đó chính là giác. Trên thực tế, nó tượng trưng cho điều chúng ta nói trong đề kinh này là "thanh tịnh, bình đẳng, giác". "Thanh tịnh, bình đẳng, giác" là tâm của chính mình. Cho nên nói, nước quan trọng như thế nào. Để cho nó thời thời khắc khắc nhắc nhở mình, tâm phải thanh tịnh, tâm phải bình đẳng, tâm phải giác ngộ.

Cúng hoa tượng trưng cho nhân, hoa là thực vật, sau khi hoa nở sẽ kết quả, hoa tốt quả nhất định tốt. Đây chính là tượng trưng cho thiện nhân thiện quả, ác nhân thì có ác báo. Nên hoa tượng trưng cho sáu ba la mật, lục độ nhân hoa. Bồ Tát tu sáu ba la mật, đắc trên quả địa là sáu loại quả báo thù thắng.

Hương tượng trưng cho giới định. Ngửi đến hương, nhìn thấy hương, liền nghĩ đến giới, định, huệ. Nhờ giới đắc định, nhờ định khai huệ. Nó tượng trưng cho những ý này. Hương tượng trưng cho tín. Người Trung Quốc rất coi trọng tín. Cổ nhân nói "nhân vô tín tắc bất lập", người nếu như không có chữ tín, trong xã hội sẽ không có chỗ cho anh ta. Coi chữ tín vô cùng quan trọng. Nhưng hiện tại nhân, nghĩa, lễ, trí, tín mọi người đều không cần nữa. Xã hội này loạn rồi, nói nghiêm trọng hơn tí nữa, người hiện tại bỏ mất nhân tính. Nhân tính là gì? Cổ nhân Trung Quốc nói rất hay "nhân chi sơ, tánh bổn thiện". Chúng ta làm cho bổn thiện mất tiêu rồi. Khởi tâm động niệm đều là bất thiện, trái ngược với bổn thiện. Bổn thiện là gì? Bổn thiện là ngũ luân, ngũ thường. Ngũ luân là điều người Trung Quốc mấy ngàn năm nay, ngay phụ nữ ở nông thôn cũng hiểu được, đều dùng điều này để dạy trẻ con.

"Phụ tử hữu thân", thân ái. Thân ái từ nơi này mà phát sanh, làm như thế nào để phát huy phần thân ái này lớn lao thêm. Yêu thương anh chị em quý vị, thương yêu bạn bè thân thích quý vị, yêu thương bà con xóm làng, mở rộng đến yêu thương xã hội, yêu thương dân tộc, yêu thương nước nhà, yêu thương nhân loại. "Phàm là người đều nên yêu thương". Giáo dục của Trung Quốc từ đây mà bén rễ, từ nơi gốc này mà sinh ra.

"Phu phụ hữu biệt". "biệt" này nghĩa là gì? vợ chồng hợp thành một gia đình, hai người có nhiệm vụ khác nhau. Trong gia đình điều này quan trọng nhất là: một là cuộc sống vật chất, hai là cuộc sống tinh thần. Ngày xưa cuộc sống vật chất do người đàn ông gánh vác, họ mưu sinh nuôi gia đình. Cuộc sống tinh thần do người phụ nữ đảm nhiệm. Tương phu giáo tử, trong nhà quý vị có đời sau hay không, đời sau không phải nói con cái nhiều, đời sau là nói trong số con cháu đó có người kế thừa gia đạo, kế thừa gia nghiệp hay không. Nếu như không có người kế thừa thì nhà này một đời là hết. Đời đời đều có người hiền, gia đạo này sẽ không suy!

Dân tộc Trung Quốc lớn như vậy, gia đạo kéo dài mãi cho đến ngày nay mà không suy chỉ có một nhà là Khổng Tử. Khổng gia đến ngày nay mới thực sự trở thành bình dân. Qua các đời đế vương đều có phong thưởng, tôn sư trọng đạo,

không có đế vương nào không tôn trọng Phu Tử, Ông tượng trưng "sư đạo". Trung Quốc coi trọng nhất: đầu tiên là tổ tiên, hiếu dưỡng cha mẹ; thứ hai chính là thầy giáo, phụng sự sư trưởng. Tinh thần lập quốc mấy ngàn năm của Trung Quốc chính là hiếu kính, hiếu thân tôn sư. Chúng ta xây dựng gia đình trên đạo đức. Điều này không thể không biết. Chỉ vì một hai trăm năm lại đây sơ suất mất luân lý đạo đức, điều này chúng ta không thể không biết. Thiên tính của con người là con người có lương tâm, con người phải biết đạo đức. Đạo đức là "tứ duy bát đức", kết hợp lại chỉ có mười hai chữ: "hiếu đễ trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình". Đây là tinh thần lập quốc mấy ngàn năm của Trung Quốc. Là hạt nhân của gia đình, xã hội, quốc gia, ý tưởng thúc đẩy giáo dục. Hiện nay sơ suất rồi, không coi trọng nữa, xã hội biến động rồi, không những xã hội biến động, còn dẫn theo thiên tai trên trái đất. Những thứ này có liên quan đến nhân tính không? Có.

Trong kinh nói rất hay, "tất cả pháp từ tâm tưởng sanh", Thế giới Cực Lạc tốt lắm, tốt ở đâu? Ở Thế giới Cực Lạc người người đều lòng dạ lương thiện, thuần tịnh thuần thiện. Cho nên xã hội của họ tốt, xã hội vĩnh viễn an định, nhân dân vĩnh viễn tương thân tương ái. Sông núi đất đai tai nạn gì cũng không có. Đạo lý, A Di Đà Phật dạy rất tốt, A Di Đà Phật ở Thế giới Cực Lạc, ngày ngày giảng kinh dạy học, không có ngày nào gián đoạn. Cư dân của thế giới Cực Lạc, ai ai cũng ngày ngày tiếp thu lời giáo huấn của A Di Đà Phật. Người được dạy rất tốt, Phật Bồ Tát là người được đào tạo ra, Thánh Hiền là được đào tạo ra. Thế giới Cực Lạc, A Di Đà Phật ở khắp pháp giới hư không giới đã nêu cho chúng ta tấm gương tốt nhất. Nếu như cư dân trên trái đất chúng ta cũng giống như ở Thế giới Cực Lạc, lương thiện như vậy, thanh tịnh như vậy, trái đất chúng ta sẽ trở thành Thế giới Cực Lạc. Vì sao vậy? Vì trong kinh Phật nói rất nhiều, là "y báo tùy theo chánh báo mà chuyển", nếu như dùng cách nói hiện nay thì môi trường vật chất tùy theo ý niệm của chúng ta, mà sinh thay đổi. Ý niệm của chúng ta tốt, môi trường sẽ không có gì là không tốt. Thật là "phong điều vũ thuận, quốc thái dân an, tai hại bất khởi, nhân dân an lạc". Thật đúng như vậy, không phải là giả dối. Mãi cho đến thời cận đại, ba mươi năm trở lại đây giới khoa học đã phát hiện, phát hiện được ý niệm của con người và núi sông đất đai, cho đến sự vận hành của tinh cầu trên hư không đều có mối liên hệ. Ý niệm của chúng ta thuần chân, quỹ đạo vận hành của tinh cầu trên không trung nó sẽ không nghiêng lệch. Nếu chúng ta tà tâm tà niệm ý nghĩ hành động bất chánh, nó sẽ chạy đến phạm vi nơi này của chúng ta, nó bị ý niệm chúng ta quấy nhiễu, ý niệm này sẽ dao động quấy

nhiễu. Nó không ổn định, nó liền bị nghiêng lệch. Ý niệm của con người có năng lượng lớn đến như vậy! Trước đây chúng tôi nhìn thấy trong kinh văn nói đến, chúng tôi không tin, không ngờ ngày nay, nhà khoa học đã chứng minh cho chúng ta rồi.

Cho nên thắp hương là biểu hiện cho niềm tin, biểu hiện cho giới định. Trong nhà nếu như có chỗ thờ Phật, có tượng Phật, không cần nhiều, chỉ một cây hương. Ngày nay nhà ở phần nhiều là chung cư, phải giữ gìn môi trường thanh khiết, không khí trong lành, hương không nên thắp nhiều quá, một cây là tốt rồi, làm cho chúng ta thấy hương, nhìn thấy lò hương liền biết chúng ta phải tu định, phải tu huệ, phải tu giới định. Nhìn thấy hương nhắc nhở chúng ta trong cuộc sống hằng ngày, sự qua lại giữa người và người phải có chữ tín, người khác không chú trọng chữ tín, tôi trọng chữ tín, vậy phải chăng chúng ta chịu thua thiệt? Nói cho quý vị hay, tuyệt đối không có thua thiệt. Nếu như quý vị thực sự hiểu được nhân quả, nói nhân quả thông ba đời, trong định luật của nhân quả người người đều bình đẳng, không có thua thiệt, cũng không bị mắc lừa. Chúng ta lợi dụng người khác, đời sau phải hoàn trả cho họ. Chúng ta chịu thiệt đời sau sẽ được bù đắp. Quý vị thực sự hiểu được, quý vị mới có thể giữ vững luân lý đạo đức, không làm trái với nhân quả. Hà huống mục tiêu cuối cùng của chúng ta là phải vãng sanh Thế giới Cực Lạc. Ngày nay nói là di dân, di dân đến Thế giới Cực Lạc, thân cận Phật A Di Đà. Vì sao vậy? Vì nơi đó là nơi chốn tu hành tốt nhất trong khắp pháp giới hư không giới. Đến nơi đó, điều tốt đẹp đầu tiên là người trường thọ, vô lượng thọ, ở đó có thời gian. Con người không những trường thọ, mà còn không bệnh tật, mãi mãi mạnh khỏe. Phật Thích Ca Mâu Ni giới thiệu nhiều như vậy, nhưng không giới thiệu Thế Giới Tây Phương Cực Lạc có bệnh viện, có bác sĩ, chưa nghe thấy những thứ đó. Người ở đó không mắc bệnh, lại trường thọ, rất có thời gian. Phật A Di Đà là thầy giáo tốt nhất. Chư thượng thiện nhân đều câu hội ở đó. Thượng thiện là ai? Là Đẳng giác Bồ Tát, giống như Văn Thù, Phổ Hiền, Quán Âm, Thế Chí. Những bậc này nhiều lắm, nhiều lắm. Nhiều đồng tham đạo hữu tốt như vậy, nhiều thầy giáo tốt như vậy, họ làm sao mà không thành Phật được! Cho nên vãng sanh chắc chắn sẽ thành Phật. Ở đây nói biểu pháp cúng dường, nhất định phải hiểu được.

Vãng Sanh Yếu Tập nói rằng: "tùy lực mà dâng hoa hương cúng Phật", không ép buộc, tùy phận tùy sức. "Hội Sớ viết: nhược nhân thiêu mỹ hương", mỹ hương là hương thơm, thắp hương thơm, "ma luân thú tha phương", "luân" là cùng loại, tức là những loại yêu ma quỷ quái này, họ đi chỗ khác. Vì sao vậy? Vì

hương thơm kia họ ngửi được, họ liền bỏ đi, họ không thích. Phật Bồ Tát thích, rất khác nhau. Quý vị xem ngạ quỷ, ngạ quỷ ngửi thấy phân dơ, nó thích thú. Loại ma quỷ này, nếu như ngửi thấy hương thơm, nó liền bỏ đi. Nó không thích ngửi thứ này. Mỗi loại chúng sanh không giống nhau, ma quỷ họ liền bỏ đi. Cho nên phải thắp hương thơm. Quý vị xem "Phật thần hoan hỷ thủ", Phật thần ngửi thấy hương thơm, họ liền đến, họ thích. Người thắp hương ở đây, Phật thần cũng biết quý vị hoan nghênh họ, quý vị tôn trọng họ. "Tu thiện ắt thành tựu".

"Như", dưới đây nêu ra một ví dụ: "đại vương nước Na càn ha la, xa hướng đến Phật quốc đốt hương làm lễ, khói hương bay thẳng đến tinh xá của Phật - đây là cảm ứng, khói hương bay thẳng đến tinh xá Phật trú - như mây lưu ly trắng." Khói hương này màu trắng, bay quanh Phật bảy vòng, hóa làm kim đài, đúng như Quán Phật Kinh nói: chí thành cung kính, thắp hương cúng Phật. Phật biết được, Bồ Tát biết được. Phàm phu chúng ta nhìn không thấy, chư Phật Bồ Tát có thể nhìn thấy. Cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn.

Lại nữa Đại Nhật Kinh Sớ nói: đốt hương là nghĩa khắp trong pháp giới. Như lúc Thiên thọ vương nở hoa, hương thơm ngược gió thuận gió tự nhiên xông khắp, hương bồ đề cũng như vậy. tùy mỗi công đức, tức là lửa tuệ được thắp, gió giải thoát vừa thổi, theo nguyện lực từ bi bay đi tự tại, xông khắp tất cả, nên nói là "thiêu hương". Đoạn này nói rất hay! Đại Nhật Kinh Sớ nói như vậy. Ở đây chư vị tổ sư chú giải. Vì sao vậy? Vì chúng ta đọc đoạn văn này, sẽ nghĩ đến trước đây chúng ta từng học qua, Tu Hoa Nghiêm Áo Chỉ Vọng Tận Hoàn Nguyên Quán của Hiền Thủ quốc sư, quyển luận văn của đại sư tổng cộng có sáu đoạn, ba đoạn trước nói về khởi nguyên của vũ trụ, khởi nguyên của nhân sanh vũ trụ. Từ nhất thể khởi nhị dụng. Nhất thể chính là tự tánh. Đoạn này khoa học, triết học ngày nay còn chưa tìm tòi ra. Khoa học và triết học có thể thăm dò được hay không? Không được. Trong kinh Phật nói rất hay, khoa học và triết học chỉ có thể nghiên cứu đến khởi nguyên của vũ trụ, nó có thể nghiên cứu được. Ngày nay khoa học thực sự đạt đến được cảnh giới này rồi, nhưng tự tánh họ không thăm dò đến được, bởi vì tự tánh là thật. Tư tưởng, tư duy, tưởng tượng của chúng ta là thức thứ sáu. Điều này trong kinh giáo Đại Thừa giảng rất rõ. Tác dụng của thức thứ sáu vô cùng rộng lớn, nó đầy đủ tất cả 51 tâm sở, đầy đủ toàn bộ 51 tâm sở. Thức thứ tám chỉ có một cái này - thức thứ sáu. Tức là ngày nay chúng ta nói, thứ mà chúng ta có thể tư duy. Đó là vọng tâm, không phải là chân tâm. Vọng tâm chỉ có thể duyên với vọng cảnh, vọng duyên không thể đạt đến chân thật. Tự tánh là thật, cho nên nó không duyên được.

Thế Giới Tây Phương Cực Lạc nói bốn cõi. Cõi Thường Tịch quang là chân thật. Thức thứ sáu không duyên đến được. Cõi Thật Báo, cõi Phương tiện, cõi Đồng cư đều có thể duyên được. Vì sao vậy? Vì nó không phải thật. Nó từ A lại da biến hiện ra. Cõi Thật báo thực sự mà nói rất cao, rất cao. Nơi này chỉ có biến hóa của sanh và diệt. Thời gian rất dài, thời gian tồn tại rất dài. Ngoài điều này ra, nó không có thay đổi. Thọ mạng, trong Kinh Hoa Nghiêm nói với chúng ta: ba đại A tăng kỳ kiếp, đây là con số của thiên văn. Thọ mạng rất dài, không thể nghĩ bàn. Người sanh đến nơi đó là hóa sanh, thân tướng giống với Phật A Di Đà, hoàn toàn tương đồng. Ba đại A tăng kỳ kiếp sẽ không thay đổi. Không giống như người trong thế gian chúng ta sẽ trở thành già suy, có sanh lão bệnh tử. Trong cõi Thật báo trang nghiêm không có sanh lão bệnh tử. Nó biến đổi như thế nào? Nó là do tập khí vô minh từ vô thỉ thay đổi. Tập khí vô minh từ vô thỉ nếu như đoạn tận rồi, nó sẽ không còn nữa. Giống như nằm mơ vậy tỉnh dậy rồi thì không còn nữa. Tỉnh lại rồi sẽ đi về đâu? Trở về với Thường Tịch Quang. Thường Tịch Quang này, khoa học triết học chúng ta tìm không ra. Vì sao vậy? Vì nó không có hiện tượng. Thứ khoa học triết học nó nghiên cứu được phải có một đối tượng, họ mới có thể tìm ra được, không có đối tượng nó tìm không ra. Thường Tịch quang chính là thể tự tánh thanh tịnh viên minh. Nó không phải là hiện tượng vật chất, không phải là hiện tượng tinh thần, cũng không phải là hiện tượng tự nhiên. Cho nên quý vị tìm không ra nó. Nhưng nó có thể hiện ba loại hiện tượng. Lúc Huệ Năng đại sư khai ngộ nói: "đâu ngờ tự tánh, năng sanh vạn pháp". Nó năng sanh, năng hiện, A lại da là năng biến. Vì vậy trong giáo lý Đại Thừa nói: khắp pháp giới hư không giới, tất cả vạn pháp này "duy tâm sở hiện, duy thức sở biến", bộ phận "duy thức sở biến" này, khoa học triết học đều có cách thăm dò đến nó. Nhưng "duy tâm" thì họ không còn cách gì cả. Vậy thì làm sao mới biết được? buông xả khởi tâm động niệm, vọng tưởng, chấp trước liền biết được, liền có thể nhìn thấy. Nên trong kinh giáo Đức Phật thường nói: "duy chứng phương tri". Quý vị buông xả liền biết được. Nhà khoa học chưa buông xả, cho nên họ không biết được. Nếu họ biết được, buông bỏ khởi tâm động niệm, nhà khoa học đã thành Phật rồi. Khoảng cách để họ thành Phật không xa, chỉ là khoảng cách giữa một niệm, những thứ do thức thứ tám sở biến, chúng ta nói là vũ trụ. Phật Pháp nói là mười pháp giới y chánh báo trang nghiêm. Họ đều có cách thăm dò được. Nguyên khởi của vũ trụ, nói rõ ràng biết bao! Ba ngàn năm trước đức Phật Thích Ca Mâu Ni đã nói rồi. Ngày nay, gần ba mươi năm lại đây nhà lượng tử lực học mới phát hiện ra được. Báo cáo của họ hoàn toàn tương đồng với Phật nói. Như vậy chúng ta tin lời Phật nói rồi, không còn gì để bàn nữa. Bất luận là vật chất

hay về tinh thần, đó là khởi nhị dụng. Hiện tượng vật chất: sắc, thanh, hương, vị, xúc đều là hiện tượng vật chất, năm căn trước của chúng ta có thể tiếp xúc được. Hiện tượng tinh thần thức thứ sáu của chúng ta tức là tâm có thể tư duy tưởng tượng, tâm này nó có thể thăm dò đến được. Phật nói với chúng ta rằng: hiện tượng đều không tách rời dao động. Nếu như không có dao động, hiện tượng sẽ không còn nữa. Hiện tượng được sản sinh ra từ dao động. Tần suất dao động chậm thì trở thành thể kiên cố, tức là những thứ cứng. Tần suất dao động nhanh nó trở thành vật mềm, giống như da thịt chúng ta vậy, xương cốt thì cứng, bộ phận đó tần suất dao động của nó chậm. Nên thịt, cơ bắp, da dẻ, tần suất của nó tương đối nhanh. Nhanh nhất thì trở thành sóng quang, sóng điện từ. Muôn sự muôn vật đều là do tần suất nhanh chậm khác nhau, mà có sự khác nhau. Nhưng những dao động này vừa động, tốc độ của nó chúng ta không thể tưởng tượng được, chu biến pháp giới. Vậy hương này có thể xông khắp pháp giới chăng? Có thể.

Sáu căn của mỗi chúng ta và Chư Phật Như Lai không sai khác, khắp pháp giới hư không giới, hiện tượng dao động này, hiện tượng dao động của vật chất và tinh thần họ đều nhận được, rất rõ ràng. Tốc độ lập tức liền biến khắp. Sóng điện, sóng quang của chúng ta khác xa lắm. Ánh sáng mặt trời đến trên trái đất phải mất hơn 8 phút. Sóng vật chất và tinh thần này vừa động liền biến khắp pháp giới. Điều này đã được nói trong Kinh Hoa Nghiêm, sau khi biến khắp pháp giới lập tức liền có phản ứng, phản ứng là "xuất sanh vô tận". Cho nên niệm lực của chúng ta nếu như có thể tập trung, điều này đức Phật cũng thường nói "chỉ tâm nhất xứ, vô sự bất biện", nếu như quý vị tập trung ý niệm của mình, thì năng lượng này lớn lắm, lớn lắm! lớn đến mức nào? Người tu hành vì sao sẽ thành Phật? Chẳng có gì ngoài việc tập trung ý niệm liền thành Phật. Ý niệm tập trung không phải là thiền định sao? Nên biết rằng, trong kinh Đức Phật đã nói và Huệ Năng đại sư cũng đã chứng minh cho chúng ta. Ngài minh tâm kiến tánh rồi, ngài nói với Ngũ Tổ, tức là nói với chúng ta "đâu ngờ tự tánh, vốn không dao động", câu nói này là gì? là tự tánh bổn định. Tâm quý vị đến khi đạt được "vốn không dao động", tức thấy tánh rồi, chính là "minh tâm kiến tánh". Phàm là có ý niệm, ý niệm này là tâm đang động, đó là vọng tâm. Chân tâm bất động, động là vọng tâm, chân tâm có thể làm chủ tể, vọng tâm không làm chủ được. Vọng tâm nương theo cảnh giới bên ngoài mà chuyển. Chân tâm có thể chuyển cảnh giới, vọng tâm bị cảnh giới chuyển. Nếu như chúng ta chịu dùng chân tâm, thí dụ như quý vị mắc bệnh ung thư, quý vị biết được phải dùng chân tâm, ung thư của quý vị lập tức liền lành, vi khuẩn trong tế bào ung thư lập tức trở lại bình thường, nó liền

không còn nữa, tức năng lượng lớn đến như vậy. Thứ này dường như là gì? Chúng ta nói về quang, ánh đèn của đèn điện, nó phân tán, nó chiếu khắp mười phương. Nếu như quý vị đem quang tuyến này tập trung lại một điểm, liền trở thành tia laser, biến thành sấm chớp, ngay tấm thép nó cũng xuyên qua được. Quý vị xem ánh sáng kia phân tán thì một trang giấy cũng ngăn nó lại được. Quý vị liền biết được đạo lý "chế tâm nhất xứ", quý vị sẽ hiểu rõ được. Ánh sáng mặt trời nếu biến nó thành một tia sáng, nó có thể xuyên qua cả quả đất, nó có sức mạnh lớn đến như vậy. Vậy trong tự tánh của chúng ta năng lượng này, năng lượng của tự tánh tức là quang, nếu như tập trung một chỗ, Phật nói không có gì không làm được. Câu nói này nếu chúng ta nói một cách thông thường hơn, cảnh giới trong định, sự việc thông thường người ta cho rằng không làm được, họ hoàn toàn có thể làm được, nhẹ nhàng nhanh chóng làm được. Vì thế người phải dùng chân tâm không thể dùng vọng tâm. Người dùng chân tâm khỏe mạnh trường thọ, pháp hỷ sung mãn, người dùng vọng tâm phiền não nhiều quá, phiền muộn, áy náy, lo lắng. Chân tâm và vọng tâm là một tâm. Một tâm dùng ngay thẳng, một tâm dùng thiên lệch, dùng tà vạy, gọi là vọng tâm. Giáo lý Đại Thừa thường nói "chân vọng không hai", chính là đạo lý này vậy. Cho nên chúng ta nhìn thấy là quang khắp pháp giới, hương khắp pháp giới, có thứ gì không khắp pháp giới!

Cho nên toàn thể vũ trụ và chúng ta là mối quan hệ gì? là nhất thể. Thực sự liên hệ mật thiết. Chư Phật Bồ Tát biết, họ không bị chướng ngại. Chúng ta không biết, thân thể chúng ta là thân thể vật chất, mỗi tế bào, tế bào lớn quá, tế bào là nguyên tử tổ thành, nguyên tử là điện tử tổ thành, điện tử là lạp tử tổ thành. Phần trước chúng ta đã học qua. Mao trần vi điểm là thứ nhỏ nhất trong vật chất, trong một điểm nhỏ nhất này, nó đầy đủ năm uẩn sắc thọ tưởng hành thức, thật không thể nghĩ bàn. Quan Thế Âm Bồ Tát soi thấy năm uẩn đều không, là soi thấy năm uẩn của vi điểm này. Nói rõ điều gì? Nói rõ hiện tượng tinh thần và hiện tượng vật chất bao gồm cả hiện tượng tự nhiên đều không phải là thật. Vì sao vậy? Vì trong tự tánh thanh tịnh không có những thứ này. Nhưng những thứ này gặp duyên phát sanh ra. Phát sanh rồi cũng không sao. Vì sao nói cũng không sao? Vì tướng thì có, thể thì không. Có một hiện tượng như vậy, nó không có tự thể. Cho nên nó có trở ngại tự tánh hay không? Không trở ngại, không trở ngại tí nào. Tự tánh có trở ngại nó không? Tự tánh không những không trở ngại nó, tự tánh cũng là bản thể của nó. Không có tự tánh những hiện tượng này sẽ không có. Nó không trở ngại tự tánh, tự tánh cũng không trở ngại nó. Có thể cùng tồn tại phát triển, gọi là "chân vọng cùng tồn tại", đó mới là chân tướng sự thật. Cho nên chúng ta học

đến đoạn này, xem tiếp những báo cáo khoa học hiện đại, những điều trong kinh nói chúng ta có thể tin tưởng rồi.

Trong Đại Nhật Kinh Sớ, nói: thắp hương xông khắp đến pháp giới, điều này là thật. Di Lặc Bồ Tát đã chứng minh cho chúng ta, nhà lượng tử học ngày nay cũng nói như vậy.

Dưới đây nêu ra một ví dụ. Như thiên thụ vương, đây không phải là nhân gian, thọ vương là cây đại thụ. Nhân gian chúng ta có một số cây già trong rừng cây. Tôi xem qua cây đại thụ 3000 năm tuổi, gọi nó là "thần mộc". Mỗi năm nó vẫn mọc cành non, nó vẫn nở hoa, mấy ngàn năm rồi. Những loại cây như vậy gọi là "thụ vương", lúc nó nở hoa, hương thơm bất kể là ngược gió hay thuận gió, đều làm cho hương thơm này tự nhiên tràn khắp. Tràn khắp đến đâu? Ngày nay người học Đại Thừa chúng ta biết được. Hương thơm này khắp đầy pháp giới. Những loại cây như vậy có thần cây, đây không phải là mê tín. Những điều trong kinh nói cho chúng ta đều là chân thật. Sự việc này khoa học hiện nay chưa phát hiện được có thần cây.

Chúng tôi xây dựng một đạo tràng nhỏ tại Úc châu, có một ngôi nhà cũ quá, không sử dụng được, chúng tôi phá dỡ nó, làm mới lại. Ngôi nhà này dỡ bỏ chuyển đi, làm nhà mới phải chuyển vật liệu, ở cổng có bốn cây trồng dày quá, chặn mất cửa lớn không vào được, phải chặt bỏ bốn cây này. Chúng tôi tuân theo giới luật Phật dạy, ba ngày trước, trước khi chặt ba ngày, tụng kinh cho nó, câu thông với nó, mời thần cây chuyển nhà. Ba ngày sau, chúng tôi đến chặt cây. Ba ngày sau cây bị chặt mất rồi, đêm hôm đó, có một học viên trong học viện chúng tôi, là người xuất gia, đêm đến nằm mơ, thần cây đến quở trách ông ta, nói các ngươi muốn chặt cây, muốn chúng tôi chuyển nhà, thời gian ba ngày gấp quá. Nói với chúng tôi rằng: sau này các ngươi nếu có sự việc như vậy, phải thông báo trước với họ bảy ngày. Ngày hôm sau vị này đến báo cáo với tôi, tôi nghĩ cũng có lý. Vì sao vậy? Vì người Úc làm việc rất chậm, quỷ thần của Úc làm việc cũng chậm, động tác rất chậm chạp. Trong kinh Phật nói ba ngày, tại Úc Châu lại không được. Tôi nói sau này chúng ta phải nhớ kỹ, trước bảy ngày đi thông báo cho họ, thật sự có cảm ứng!

Lần này trở về bãi đỗ xe của chúng tôi có một cây lớn, hình như là cây ăn quả, cây này già lắm rồi, khô chết rồi. Thần cây này cũng thác mộng cho người xuất gia chúng tôi. Vị này nói với tôi, thần cây thác mộng cho vị này nói: tôi giảng kinh nơi ở đó, kinh này tôi giảng xong rồi, tôi rời đi, thần cây liền vãng sanh đến

Cực lạc. Tôi nghe xong cảm thấy ly kỳ. Đạo tràng chúng tôi không có người nào thực sự tu hành, không ngờ thần cây tu hành. Đạo tràng ở đó được mười năm rồi, thần cây nghe kinh mười năm, niệm Phật mười năm, họ vãng sanh Thế giới Cực Lạc rồi, nói với tôi sự việc này, tôi liền kêu mấy người lại, mấy người xuất gia, đến trước cây đó cúng cho họ, tụng kinh hồi hướng cho họ. Đêm hôm đó thần cây thác mộng nói ngày hôm đó ông ta vãng sanh rồi. Không đợi tôi giảng kinh xong ông đã đi trước, rất biết ơn. Đạo tràng chúng ta, những người tại gia xuất gia nên tàm quý! Bởi vì đạo tràng chúng ta thành lập mười năm rồi, người tu hành xuất gia tại gia không có một người nào thành tựu cả, thần cây thành tựu rồi. Cây cỏ hoa là đều có tánh linh, núi sông đất đai cũng có tánh linh, đó là điều mà chúng ta đích thân gặp rồi. Chúng tôi có mua đám rừng, đám đất này diện tích rất lớn, chúng tôi có thể sử dụng khoảng hai phần ba, một phần ba là rừng rậm nguyên thủy. Tôi giữ gìn nó, tôi không chặt phá nó. Trong rừng sâu này có rất nhiều linh hồn tu hành trú tại đó, họ câu thông với chúng tôi. Tôi biết trong rừng sâu này nên xây một ngôi chùa nhỏ cúng dường họ, không phải mê tín, đó là sự thật. Người cư trú tại địa phương đó không có ai không biết, cỏ cây hoa lá, chúng tôi ở nơi đó mười năm rồi. Chúng tôi trồng rau, trồng rất thành công, không có thuốc trừ sâu, không có phân hóa học. Chúng tôi có hiệp định với mấy con sâu nhỏ này, trong đám rau của chúng tôi có một đám nhỏ chuyên để cho chúng nó ăn. Sâu bọ kia muốn ăn rau, đương nhiên nó cũng là Bồ Tát, chúng tôi cúng dường chúng nó, nó chuyên ăn ở đám đó. Không có chỉ định, chúng nó nhất định không đi, rất tuân thủ, rất đáng yêu, biết giữ chữ tín. Chúng tôi trồng hơn ba mươi loại trái cây, cây ăn trái rất nhiều, có thu hoạch. Chim muốn ăn trái cây, chúng tôi cũng đặc biệt chỉ định mấy cây, trái cây trên cây này chuyên cung cấp cho các ngươi, không có chỉ định, các ngươi nhất định không đi xâm phạm nhé. Chim chóc cũng nghe lời, đối đãi với súc sanh dễ hơn đối với người nhiều. Người không nghe lời. Những loài sâu nhỏ, chim nhỏ biết nghe lời, ngay cả muỗi kiến cũng biết nghe lời. Chúng ta đều có thể đối xử hòa thuận với nhau, cùng tồn tại và phát triển, chăm sóc lẫn nhau, đều làm được.

Trong kinh giáo Đại Thừa nói với chúng ta, khắp pháp giới hư không giới vạn sự vạn vật và chúng ta là nhất thể. Có lý gì lại không thể câu thông!

Cho nên hương thơm tự nhiên xông khắp pháp giới. Hương bồ đề cũng như vậy, thực sự phát tâm bồ đề, tâm bồ đề có quang, có hương, mười phương pháp giới chư Phật Bồ Tát đều biết.

"Tùy mỗi mỗi công đức, tức dùng lửa huệ mà thắp hương". Thắp hương chúng ta dùng lửa, bất luận là lửa củi hay ngày nay dùng bật lửa, lửa để thắp lên hương này là lửa huệ. "Gió giải thoát vừa thổi, theo nguyện lực từ bi tự tại mà chuyển, xông khắp tất cả". Tự tánh là được đại tự tại, nên lập tức biến khắp cả mười phương, xuất sanh vô tận. Xuất sanh vô tận này, nếu chúng ta nói theo cách nói hiện nay là ảnh hưởng vô tận. Cho nên thắp hương cúng dường công đức không thể nghĩ bàn, công đức thắp đèn không thể nghĩ bàn, thắp đèn cúng Phật.

Đoạn sau của chú sớ luận thêm về sự lý thắp hương, tôn chỉ càng sâu hơn, giống như trong Đại Nhật Kinh Sớ nói rất hay!

Chúng ta xem tiếp đoạn thứ bảy. Thứ bảy là "dĩ thử hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc"

Trên đây có bảy đoạn. Đoạn này nói về vãng sanh, về trung bối trong tam bối, trung bối vãng sanh có bảy sự việc.

Thứ nhất "phát tâm vô thượng bồ đề"

Thứ hai là "nhất hướng chuyên niệm vô lượng thọ Phật". Điều này ở thượng bối trước đây đã nói rất tỉ mỉ. Nói cách khác, tam bối cửu phẩm, mỗi phẩm vị đều là phát tâm bồ đề, đều là nhất hướng chuyên niệm Phật A Di Đà. Đây là điều mà người tu tập Tịnh Độ không thể không biết. Dưới đây và thượng bối không giống nhau.

Thứ ba "ít nhiều tu thiện, phụng trì trai giới", xây tạo tháp tượng, ăn uống kiểu sa môn, treo phan thắp đèn, rải hoa thắp hương. Chúng ta vừa nói là đoạn ngắn cuối cùng trong đoạn này. Sau đó là: "dùng đây hồi hướng, nguyện sanh nước kia", điều quan trọng của phát nguyện hồi hướng, đã chú thích qua trong đoạn văn thượng bối vãng sanh. Đoạn trước giảng qua rồi, ở đây bổ sung thêm.

Nay ghi chép giản lược, Từ Chiếu đại sư khuyên người phát nguyện kệ viết như sau – điều này do Từ Chiếu đại sư nói – "trì giới vô tín nguyện, không thể sanh Tịnh Độ", giới trì có tốt hơn nữa, có hay không? Có. Chúng tôi đã từng gặp qua. Nhưng đối với Thế Giới Tây Phương Cực Lạc họ không tin, họ không niệm Phật A Di Đà, họ tin tưởng Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, thời khóa mỗi ngày họ niệm Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật, đối với Thích Ca Mâu Ni Phật vô cùng tôn trọng. Tốt lắm! rất quý! Không thể nói họ không có công đức tu hành, họ tương lai đi về đâu? Phần nhiều đều là tu Tiểu thừa. Thực sự tu thành công rồi cũng rất giỏi, nhưng không có duyên với Tịnh Độ, không thể sanh Tịnh Độ. "Chỉ

được phước thiên nhân, hết phước lại chịu luân hồi", chắc chắn vậy. Phước báo hưởng hết rồi vẫn phải luân hồi trong sáu nẻo, không ra được! Việc này không phải là trò đùa, chúng ta phải coi trọng nó, không thể ra khỏi luân hồi thì phiền phức to rồi!

Dưới đây đại sư lại nói, đây vẫn là lời của ngài. "phát nguyện trì giới lực", đối với Tịnh Tông quý vị có thể tin, quý vị có thể hiểu, có thể phát nguyện, điều này tốt! Năng lượng này "hồi hướng sanh lạc quốc". Lạc quốc chính là Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Quý vị có thể đem công đức này hồi hướng Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, cũng chính là nói tất cả công đức tôi tu hành trong đời này, tôi đều không sử dụng cho việc gì khác, chuyên môn làm thành nhân duyên để tôi vãng sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Điều này tốt lắm! tôi chỉ có một phương hướng chỉ có một mục tiêu.

"Như thị các hành trì, thiên trung bất thất nhất", ở đây nói quý vị có thể tu hành được như vậy, trong cả ngàn người thì cả ngàn người vãng sanh, trong một vạn người có một vạn người vãng sanh, một người cũng không rớt lại. Đáng tin lắm!

Lại Hội Sớ nói rằng: "hồi hướng nguyện vãng sanh, như trên các thiện hồi hướng, tức gieo nhân vãng sanh. Nếu không hồi hướng, tức không gieo nhân vãng sanh". Đoạn này nói cũng rất hay. Hồi hướng là mục tiêu của quý vị, quý vị có nguyện vọng; không hồi hướng quý vị không có mục tiêu, quý vị không có phương hướng, các công đức quý vị tu học được, tương lai trong sáu nẻo bất luận ở nẻo nào cũng đều là phước báu. Quý vị có tu là có phước, người có phước, hưởng phước nơi cõi trời, cõi người coi như là tốt lắm rồi. Hưởng phước trong cõi súc sanh thì thua xa lắm. Mà hưởng phước ở cõi súc sanh, ở Hong Kong rất phổ biến. Quý vị xem rất nhiều nhà giàu có nuôi thú cưng, đó chính là đến cõi súc sanh hưởng phước. Phước báo của chúng thật lớn. Người một nhà cũng còn xích mích bất hòa, nhưng đối với những thú cưng này không có chuyện không yêu thương chúng. Thú cưng ở trong nhà người người đều thương yêu. Con người nếu như ở nhà họ chưa chắc được mọi người đều thương yêu, nhưng thú cưng người người đều thương yêu, chăm sóc tỉ mỉ chu đáo. Đó là gì? đó là phước báo đời trước, phước báo tu tập được, có duyên với gia đình này. Chúng ta nhìn thấy thân súc sanh, điều đó không thể không biết.

"Hồi hướng phát nguyện là những điều không thể thiếu được". Chúng ta một đời nỗ lực cày cấy, phải có phương hướng, phải có mục tiêu, chúng ta mới có thu

hoạch. Đoạn tất cả điều ác, tu tất cả điều thiện, y theo lời dạy dỗ của lão tổ tông, học luân lý, học đạo đức, học nhân quả. Nương theo Phật Bồ Tát, kinh luật luận để tu hành, tôi hy vọng đạt được điều gì? đó chính là nguyện của quý vị.

Lúc tôi mới học Phật, thầy giáo nói với tôi: "trong giáo lý nhà Phật, có cầu tất có ứng". Thầy giáo dạy tôi, bản thân tôi đã làm sáu mươi năm nay rồi. Thật vậy chính xác là có cầu tất có ứng. Nếu như cầu danh tiếng lợi dưỡng, cầu phú quý nhân gian, có thể cầu được không? Có thể. Những thứ đó không rốt ráo. Điều đó cũng giống như nói quý vị cầm vàng miếng đi mua bánh kẹo mà ăn vậy, sai rồi! Ngày nay chúng ta cầu không cầu phước báo nhân thiên, chuyên cầu cực lạc quốc độ. Tôi chỉ muốn đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, thân cận Phật A Di Đà. Phương hướng này, mục tiêu này là đúng đắn. Vì sao vậy? Vì gặp được Phật A Di Đà rồi, thứ gì quý vị cũng sẽ được. Quý vị đạt được là khắp pháp giới hư không giới, quý vị đạt được là đại viên mãn. Quý vị cũng giống như Phật A Di Đà vậy, thành Phật rồi. Sau khi thành Phật, giống như Phật A Di Đà vậy rộng độ chúng sanh, điều này là đúng đắn. Thành Thánh thành Hiền, không bằng thành Phật, thành Bồ Tát. Vì sao vậy? Vì Thánh hiền chưa ra khỏi sáu nẻo luân hồi, chưa ra khỏi mười pháp giới, chưa trở về với tự tánh. Chỉ có thành Phật mới thực sự trở về với tự tánh. Thực sự đem thân tâm của mình dung hòa thành một thể với toàn vũ trụ. Tôi nói như vậy chư vị sẽ hiểu rõ được. Phật Bồ Tát và Thánh hiền không giống nhau. Thánh hiền không đem thân tâm mình dung hòa thành một thể với vũ trụ, chư Phật Bồ Tát đã làm được rồi. Sự thị hiện của chư Phật Bồ Tát cảm ứng đạo giao với tất cả chúng sanh. Sự thị hiện của ngài là đương xứ xuất sanh, tùy xứ diệt tận. Người kiến tánh, chân tâm khởi tác dụng, thời gian và không gian đều không còn nữa. Thời gian không gian không phải là thật, nó là giả có.

Trong pháp Đại Thừa Bách Pháp Minh Môn Luận, thời gian và không gian đều thuộc về bất tương ưng hành pháp. Bất tương ưng hành pháp tổng cộng có 24 loại. Thời gian không gian là hai loại ở trong đó. Bất tương ưng, nói theo lời lẽ hiện đại thì nó là khái niệm trừu tượng, không có sự thực cụ thể. Cho nên thời gian và không gian đều là khái niệm trừu tượng tạo thành, nó không phải là sự thật. Quý vị hoàn toàn thông hiểu rõ ràng, không còn phân biệt chấp trước nữa, nó liền không còn. Không có thời gian thì không có trước sau, xưa nay không còn nữa; không có không gian thì cự ly không còn. Vậy Thế giới Cực Lạc ở đâu? Chính tại nơi này. Cự ly không còn nữa. Đây là cảnh giới không thể nghĩ bàn, đây là chân tướng sự thật. Cho nên phát nguyện là điều vô cùng quan trọng. Chúng

ta phải thực hành cái chân thật, phải cầu thứ viên mãn nhất, thứ giả dối chúng ta không cần. Thật sự không phải là thứ cứu cánh viên mãn họ cũng không cần.

Chúng ta xem đoạn tiếp dưới đây.

"Người đó lâm chung, Phật A Di Đà, hóa hiện thân ngài, quang minh tướng hảo, chân như chân Phật". Đây là điều người niệm Phật chân tín, phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ. Họ lúc lâm chung Phật A Di Đà nhất định sẽ hiện thân, Phật đến tiếp dẫn họ. Vì sao Phật đến tiếp dẫn họ? Đó là bổn nguyện của Phật. Trong 48 nguyện ngài đã phát có nguyện này. Mười phương thế giới có người chân tín phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ, lúc lâm chung Phật nhất định đến tiếp dẫn họ. Vậy chúng ta biết, pháp môn Tịnh Độ rộng lớn quá. Mười phương thế giới tất cả chư Phật đều tuyên dương pháp môn này, đều khuyên mọi người niệm Phật vãng sanh. Vậy chúng ta nghĩ xem, mỗi ngày, mỗi giờ, mỗi phút, mười phương thế giới người niệm Phật vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc là bao nhiêu? Không thể đếm kể! Trong mỗi phút người vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc vô lượng vô số, vô biên vô tận. Phật A Di Đà đi tiếp dẫn có kịp không? Chúng ta nhất định sẽ hỏi vấn đề này. Nhiều người đến Thế giới Cực Lạc như vậy, Phật A Di Đà đi tiếp dẫn từng người từng người một, kịp không? Sẽ để sót họ lại không? Nói cho quý vị hay một người cũng không sót, thật vậy tất cả đều đi hết. Có bao nhiêu người vãng sanh Phật liền hóa hiện bấy nhiêu thân, ứng hóa thân. Đến Thế giới Cực Lạc rồi, không những Phật có khả năng hóa thân vô lượng vô biên, vô số vô tận, chúng ta đến Thế giới Cực Lạc, khả năng này của Phật A Di Đà chúng ta lập tức liền có, không khác gì Phật A Di Đà. Chúng ta cũng muốn đi độ chúng sanh như Phật A Di Đà, thật vậy. Mười phương thế giới vô lượng kiếp đến nay, người có duyên với chúng ta không biết được bao nhiêu người. Nếu như họ gặp được pháp môn này, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ, tin tức của họ chúng ta sẽ nhận được, chúng ta sẽ tiếp nhận được. Có đi tiếp đón họ không? Chắc chắn sẽ đi, vì có duyên với họ! Cách đi như thế nào? Cùng đi với Phật A Di Đà. Cho nên Phật A Di Đà đến tiếp dẫn không phải chỉ một người. Trước đây chúng ta có học đến: có rất nhiều Bồ Tát, có rất nhiều Thanh Văn. Chư đại Bồ Tát, đại chúng Thanh văn và người vãng sanh này, đều là hữu duyên. Người không có duyên sẽ không đi cùng ngài, toàn là người hữu duyên. Nên sanh đến Thế giới Cực Lạc đều không xa lạ. Đời đời kiếp kiếp là thân bằng quyến thuộc, vừa gặp mặt đã nhận ra rồi. Đông vui quá, đến đó thân bằng quyến thuộc tụ hội. Những người đó vãng sanh sớm, người người đều đã tu thành rồi. Quý vị mới biết được Thế giới Cực Lạc thù thắng không gì sánh được. Quý vị đến nơi đó, chắc chắn có thể hội kiến thân bằng quyến

thuộc từ vô lượng kiếp đến nay. Oan gia đối đầu cũng có, những oan gia đối đầu này sau này họ sẽ cải tà quy chánh, họ cũng niệm Phật, họ vãng sanh rồi. Lúc này oan gia đối đầu cũng làm Bồ Tát, cũng là Thanh văn, Duyên giác, toàn là bạn tốt của quý vị. Đến Thế giới Cực Lạc, những người này đều là bạn bè của quý vị, đều là trợ duyên của quý vị. Họ giúp đỡ quý vị, giúp quý vị đi lên, cho nên tướng hảo của hóa Phật cùng chân Phật không khác.

Trong Viên Trung Sao nói: chân Phật là ứng thân của Di Đà, ứng là gì? Là cảm ứng, chúng sanh có cảm, Phật liền có ứng. Có bao nhiêu chúng sanh cảm, Phật liền hiện bấy nhiêu ứng thân. Hóa thân tức từ ứng thân rồi biến hóa ra thân đó, mà đến tiếp dẫn. Thực sự kiểu biến hóa này trùng trùng vô tận. Phật có thể làm được, ở Thế giới Cực Lạc Bồ Tát cũng có thể làm được. Vì sao vậy? Vì vừa sanh đến Thế giới Cực Lạc, trong 48 nguyện nguyện thứ 20 có nói "đều làm A Duy Việt Trí Bồ Tát", 48 nguyện viên mãn gia trì quý vị, chúng ta không tu gì cả, Phật A Di Đà có thể đem 5 kiếp của Ngài, đây nói đại kiếp, 5 đại kiếp tu hành thành tựu, toàn bộ gia trì cho quý vị, toàn bộ cho quý vị hưởng dùng. Cho nên sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, trí huệ, thần thông, đạo lực của quý vị gần như giống với Phật A Di Đà. Ngài có thể làm được, quý vị cũng có thể làm được, thật không thể nghĩ bàn. Cơ hội này đạt được thật không dễ dàng gì.

Tình trạng chân thật của Thế giới Cực Lạc, Phật nói rất rõ ràng. Tiếc rằng hiện nay tuyên truyền vẫn chưa đủ, người biết đến còn chưa nhiều. Ở nơi này đích thực như lời Thiện Đạo đại sư đã nói: "vạn người tu vạn người vãng sanh", một người cũng không thiếu, cũng sẽ không rớt lại. Điều kiện quá đơn giản, có ba điều kiện: thật tin, thật nguyện, thật làm. Thực làm ở đây là thực niệm, quý vị xem chỉ đơn giản như vậy.

Bộ Kinh Vô Lượng Thọ này chính là Phật Thích Ca Mâu Ni giới thiệu cho chúng ta về Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Quyển sách nhỏ này, nói rất tỉ mỉ, đặc biệt là hai chương chúng ta đang học đây, chương 24, chương 25, "tam bối vãng sanh", "vãng sanh chánh nhân". Hai chương này chuyên nói về cách vãng sanh như thế nào, nói phương pháp cho chúng ta. Điều quan trọng nhất chính là phát tâm bồ đề, một lòng chuyên niệm A Di Đà Phật.

Tam bối cửu phẩm tất cả đều có một điều này. Điều này quan trọng. Thế nào là phát tâm bồ đề trước đây đã giảng rất rõ rồi. Nhưng Ngẫu Ích đại sư nói hay nhất, chúng ta dễ hiểu nhất. Ngẫu Ích đại sư nói thế nào là tâm bồ đề? Thực sự tin tưởng, thực sự muốn vãng sanh, tâm đó chính là tâm vô thượng bồ đề. Ấn

Quang đại sư đọc được hai câu này trong Yếu Giải của Ngẫu Ích đại sư, đã tán thán đến năm vóc sát đất, giảng hay quá! ngài giảng rất dễ hiểu, không có ai hiểu nhầm được. Quý vị xem ngày xưa chư vị cổ đức nói về tâm bồ đề: tâm chí thành, tâm thâm sâu, tâm hồi hướng phát nguyện, nói rất nhiều, không hiểu được. Trong Khởi Tín Luận thì nói là: trực tâm, thâm tâm, đại bi tâm, cũng không dễ hiểu, lời của Ngẫu Ích đại sư dễ hiểu: thật tin tưởng, thật muốn đi, đó chính là tâm bồ đề. Có thể vãng sanh hay không, quyết định do nơi thật tin thật nguyện này. Ngẫu Ích đại sư nói vậy. Có thể vãng sanh hay không quyết định do nơi có tín nguyện hay không. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc, phẩm vị của quý vị cao thấp đó chính là công phu niệm Phật của quý vị sâu hay cạn. Ngài phân tích ra như vậy, chúng ta hoàn toàn hiểu rõ. Chỉ cần có tín có nguyện chắc chắn được vãng sanh. Lâm chung niệm một câu Phật hiệu cũng vãng sanh. Vì sao vậy? Vì họ có tin sâu nguyện tha thiết. Công phu niệm Phật sâu thì phẩm vị cao, công phu niệm Phật cạn thì phẩm vị thấp.

Có người hỏi Ngẫu Ích đại sư ngài vãng sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc phẩm vị như thế nào thì ngài hài lòng? Ngẫu Ích đại sư trả lời: "chỉ cần hạ hạ phẩm vãng sanh ta đã hài lòng rồi". Chúng ta suy nghĩ về ý nghĩa trong lời nói của đại sư. Thực sự có thể nói là hài lòng rồi, vì sao vậy? Hạ hạ phẩm vãng sanh cũng là làm A Duy Việt Trí Bồ Tát. Trong 48 nguyện không nói, hạ hạ phẩm là ngoại lệ, không nói đến vấn đề này, không nói đến vấn đề này đương nhiên bao hàm cả hạ hạ phẩm. Vì thế chỉ cần sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc, đều hưởng được sự gia trì viên mãn của 48 nguyện. Trí huệ, thần thông, đạo lực của quý vị và A Duy Việt Trí Bồ Tát không sai khác. A Duy Việt Trí Bồ Tát là ai? Giáo lý Đại Thừa thường gọi là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói Viên giáo sơ trụ đến Đẳng giác đều gọi là A Duy Việt Trí Bồ Tát. A Duy Việt Trí 41 thứ bậc. Đó là chân Phật, không phải là giả Phật. Trí Giả đại sư khẳng định như vậy. Trí Giả đại sư giảng cho chúng ta "lục tức Phật". tức nói Phật có sáu bậc Phật. Thích Ca Mâu Ni Phật nói tất cả chúng sanh vốn đã là Phật. trong "lục tức Phật" có những loại nào?

Thứ nhất là "lý tức Phật", từ bản tánh mà nói quý vị là Phật. Tất cả chúng sanh đều có Phật tánh, quý vị sao lại không phải là Phật? vấn đề là Phật tánh của chúng ta hiện nay mê rồi, không có giác ngộ, giác ngộ liền thành Phật. Nay trên lý mà nói, từ trên tánh nói chúng ta là Phật, không sai tí nào. Từ trên sự tướng mà nói chúng ta là phàm phu, là phàm phu trong sáu nẻo. Từ bản tánh của chúng ta mà nói, bản tánh chúng ta là Phật. Cổ đức nói "bản tánh vốn thiện", Phật nói "bản

tánh là Phật". Nói cách khác, "vốn thiện" chính là Phật, Phật chính là "vốn thiện", không phải là ý này sao!

Giáo dục, giáo dục của Trung Quốc từ xưa đến nay, không chỉ từ Tam hoàng ngũ đế, trước tam hoàng ngũ đế chúng ta tin rằng văn hóa Trung Quốc đã xuất hiện rồi, đời đời kiếp kiếp cho đến đời tiền Thanh, đều không có thay đổi. Mục đích của giáo dục Trung Quốc, bất luận là gia giáo, hay tư thục giáo dục đều lấy "trở về bản tánh" làm mục tiêu giáo dục, trở về tánh bổn thiện. Mục tiêu giáo dục không phải là vì thăng quan phát tài, mục tiêu của giáo dục là Thánh hiền. Học hành chí nơi Thánh hiền, học kinh chí tại Phật Bồ Tát, cùng một đạo lý này. Người xưa đi học mục đích là muốn làm thánh nhân, làm hiền nhân. Nghiên cứu kinh Phật là hy vọng làm Phật, làm Bồ Tát. Phương hướng mục tiêu rõ ràng rồi, minh bạch rồi, đó gọi là hồi hướng. Chúng ta hướng về cái gì? Chúng ta hướng về Phật, hướng về Bồ Tát, muốn giống như họ vậy. Phương hướng mục tiêu nhất định không thể làm sai lầm.

Trong Hội Sớ nói: "cụ như chân Phật giả", tức là nói Phật đến tiếp dẫn quý vị là hóa thân của Phật, hoặc là ứng thân của Phật. Thông thường nói, thượng bối vãng sanh là pháp thân Phật; trung bối vãng sanh là ứng thân Phật; hạ bối vãng sanh là hóa thân Phật. Nhưng bất luận là ứng thân hay hóa thân đều giống với chân Phật, biến hóa này thật không thể nghĩ bàn. Từ pháp thân biến thành ứng thân, từ ứng thân biến thành hóa thân, bất luận biến hóa như thế nào đều giống với chân thân, cho nên không thể nghĩ bàn.

Lúc thượng bối tam nhân lâm chung, đều nói Phật A Di Đà và hóa Phật đến đón người này.

Phật A Di Đà đến đón tiếp quý vị, cùng với Phật A Di Đà thượng phẩm thượng sanh là vô số hóa Phật, thượng phẩm trung sanh có một ngàn vị hóa Phật. Điều này trước đây chúng ta có học qua rồi. Thượng phẩm hạ sanh có năm trăm vị hóa Phật. Vì thế quý vị vãng sanh, quý vị nhìn thấy có bao nhiêu vị hóa Phật đến đón tiếp quý vị, bản thân quý vị biết quý vị là phẩm vị gì, phẩm vị có lẽ nên tranh thủ! Cũng giống như đi học vậy, đây là ngôi trường tốt, tranh thủ phẩm vị tôi tranh thủ chen ngang, tôi không cần từ lớp một học lên, thời gian lâu quá. Tôi thi vượt cấp vào, tranh thủ phẩm vị chính là học vượt cấp. Nếu tranh thủ thượng bối vãng sanh, vậy thì đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc tức là tốt nghiệp rồi, học vị tiến sĩ lấy được rồi, đến bên đó liền lấy được. Dùng ví dụ này quý vị sẽ dễ

dàng hiểu được. Nên phải chăm chỉ nỗ lực tu hành. Bí quyết tu hành không có gì khác, chỉ có buông xuống.

Thượng thượng phẩm vãng sanh là nguyên nhân gì? Khởi tâm động niệm buông bỏ, vô minh phá rồi, vô minh là khởi tâm động niệm, sáu căn trong cảnh giới sáu trần không khởi tâm động niệm, là thượng thượng phẩm, điều này thật không dễ dàng làm được. Khởi tâm động niệm có, phân biệt chấp trước không còn, đó chính là thượng trung phẩm, thượng hạ phẩm. Không có phân biệt chấp trước họ đến Thế giới Cực Lạc là thượng bối vãng sanh, thượng bối Thật báo trang nghiêm độ, họ chỉ có thể buông xả chấp trước, phân biệt vẫn còn, chấp trước không còn nữa. Còn phân biệt, còn khởi tâm động niệm là Phương tiện hữu dư độ. Nếu như khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước tất cả đều có, đó là lục đạo phàm phu. Vãng sanh đến Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là Phàm Thánh Đồng Cư Độ. Phàm Thánh Đồng Cư Độ nhất định không thể coi thường. Lời của Ngẫu Ích đại sư nên nhớ kỹ. Đại sư tự nói: tôi vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc Phàm Thánh Đồng Cư Độ hạ hạ phẩm tôi đã hài lòng rồi. Quý vị nghĩ xem câu nói này. Vì sao vậy? Vì sanh đến nơi đó là thành Phật rồi. Ngày ngày quý vị cùng với ai? Quý vị cùng với mười phương Chư Phật Như Lai. Ai có phước báo lớn như vậy, ngày ngày được ở cùng Phật! Đồng cư độ vãng sanh phải công phu thành phiến. Phiền não tuy chưa đoạn, làm sao vãng sanh được? Tuy có phiền não nhưng phiền não không khởi tác dụng. Một câu danh hiệu Phật của quý vị công phu thành tựu rồi, có thể đè nén phiền não, nhưng chưa đoạn. Cổ đức nói: "không sợ niệm khởi, chỉ sợ giác chậm", niệm là vọng niệm, vọng niệm sanh khởi rồi, bất luận là thiện niệm hay ác niệm, đều không cần quan tâm, Vì sao vậy? Vì toàn là vọng niệm. Giác là gì? một câu A Di Đà Phật là giác. Vọng niệm vừa khởi A Di Đà Phật liền dập tắt ý niệm. Vọng niệm chỉ có là niệm thứ nhất, niệm thứ hai liền đổi thành A Di Đà Phật. A Di Đà Phật dập tắt vọng niệm này liền được vãng sanh.

Hạ bối cũng có ba phẩm. Trong ba phẩm mỗi phẩm lại có ba phẩm, tức chín phẩm. Phẩm vị cao thấp chính là công phu đèn nén phiền não của quý vị. Từ đây mà tự nhiên hiện ra phẩm vị khác nhau. Phàm Thánh Đồng Cư Độ thượng tam phẩm, đó tức là hạ bối vãng sanh. Vãng sanh trong thượng phẩm của hạ bối liền tự tại. Họ muốn lúc nào đi thì lúc đó đi, không bị chút ngăn ngại nào. Đứng để đi, ngồi để đi, rất thong dong! Quý vị xem công phu này chúng ta có cần luyện hay không? Nếu như thực sự muốn luyện công phu này, không có gì khác ngoài việc xem nhẹ thế duyên. Quý vị liền có thể nâng cao đến công phu này. Không nên coi trọng thế gian này quá. Nhất định phải hiểu được thế gian này, tất cả đều là

như trong Kinh Kim Cang nói: "phàm sở hữu tướng giai thị hư vọng", "tất cả pháp hữu vi như mộng huyễn như bào ảnh", quý vị có thể quán như vậy là đúng rồi. Phiền não tuy chưa đoạn có thể giúp quý vị đè nén phiền não, trong tâm chỉ có một câu A Di Đà Phật. Ngoài A Di Đà Phật ra không có gì nữa cả, vậy quý vị thành công rồi. Ngoài A Di Đà Phật ra vẫn còn có ý niệm khác, đó gọi là xen tạp, phá hoại mất công phu của quý vị. Phương pháp niệm Phật này, Đại Thế Chí Bồ Tát nói rất tuyệt, chỉ có 8 chữ "đô nhiếp lục căn, tịnh niệm tương tục", đều nhiếp sáu căn, quý vị xem nhẹ tất cả các sự duyên, tự nhiên liền nhiếp hết sáu căn. Vì sao vậy? Vì tham sân si nhẹ hóa rồi, không phải không có, có tham sân si nhưng rất ít. Một câu danh hiệu Phật làm tăng thượng duyên cho quý vị. Tham sân si của quý vị tuy có, nhưng nó không khởi tác dụng. Quý vị nhìn thấy tướng cảnh giới bên ngoài, quý vị khởi tham ái, câu A Di Đà Phật này liền chuyển trở lại, ý niệm kia không còn nữa, chuyển thành A Di Đà Phật rồi. Nhìn thấy điều không như ý, trong lòng không vui lắm, một câu A Di Đà Phật làm toàn bộ đều trở lại với A Di Đà Phật. A Di Đà Phật giải quyết tất cả. Những tạp tâm, vọng niệm của quý vị chỉ một câu A Di Đà Phật thay thế hết. Dùng một niệm hàng phục tất cả vọng niệm. Quý vị làm thành công rồi, đó gọi là công phu thành phiến. Quý vị chắc chắn sẽ vãng sanh được. Mà còn gì nữa? Mà quý vị còn có thể tùy thời mà đi. Muốn lúc nào đi thì lúc đó sẽ đi. Đứng mà đi cũng được, ngồi mà đi cũng được, tùy ý quý vị. Quý vị muốn dùng phương thức nào thì dùng phương thức đó, như ý quý vị muốn.

Hơn nữa trước đây chúng ta đã học qua, cũng đã giảng rất rõ ràng rồi. Ngũ nghịch thập ác, lúc lâm chung tướng địa ngục xuất hiện, cũng có thể dùng công phu này để vãng sanh. Hạ bối thượng phẩm có thể làm được công phu này. Thậm chí còn có – điều đó rất hy hữu – lúc tướng địa ngục xuất hiện, nếu như lúc này một niệm là chân tâm, nó sẽ trở thành thượng bối thượng sanh. Trên lý nói thì thông, chúng ta có thể thừa nhận, không hoài nghi, nhưng thật sự thì khó lắm, khó lắm!

Vậy thì lúc lâm chung, tướng địa ngục xuất hiện, làm cho họ khiếp sợ, làm cho vọng tâm của họ khiếp vía, chân tâm liền xuất hiện. Chân niệm vừa niệm danh hiệu Phật, liền được thượng thượng phẩm vãng sanh. Quý vị nói xem, nói trên lý thì nói thông được. Nhưng trên sự có loại người này hay không? Rất khó. Chúng ta không thể phủ định nói không có loại người như vậy. Loại người này có thể có, nhưng rất ít. Thật ít có, khó gặp, nói trên lý thì được. Phật Pháp là nói đạo lý cho quý vị. Sự việc này làm cho chúng ta đối với chúng sanh địa ngục gây

tạo tội nghiệp cực trọng không dám coi thường. Vì sao vậy? Vì biết đâu người ta gặp được nhân duyên Tịnh Độ, họ vãng sanh phẩm vị còn cao hơn chúng ta. Chúng ta không bằng họ. Nên điều này cũng tốt. Làm cho chúng ta sau khi thực sự hiểu rồi, đối với tất cả chúng sanh không dám sanh tâm khinh mạn, không dám coi thường người khác, biết đâu được tương lai họ thành tựu còn hơn cả chúng ta. Họ thành Phật sớm hơn chúng ta.

Điều này đoạn sau nói: "nên biết chân Phật chỉ cho Phật được nhìn thấy ở phẩm vị thượng bối". Ở trước đã nói qua: Thượng bối thấy chân Phật, Trung bối thấy ứng thân, Hạ bối thấy hóa thân. Ứng thân từ pháp thân mà sanh ra, hóa thân từ ứng thân mà sanh ra. số lượng đều là vô lượng vô biên, vô tận vô số, không thể đếm kể, nhiều lắm nhiều lắm.

Người ở trung bối lâm chung được thấy hóa Phật, cũng chắc chắn vãng sanh. Hóa Phật này đi theo A Di Đà Phật đến.

"Vì chư thân của Phật không phải một không phải khác", điều này nên biết. Phật không có thân tướng, phân biệt là do phàm phu chúng ta. Phật không khởi tâm động niệm, nên làm gì có phân biệt chấp trước! Cho nên nói không phải một cũng không phải khác. Không thể nói là một, cũng không thể nói là khác. "Nên tùy hóa Phật, vãng sanh an lạc", "an lạc" chính là Thế giới Cực Lạc. Sanh về bên đó tức "trụ bất thoái chuyển", ba loại bất thoái chuyển. Nhưng công đức trí huệ kém hơn chúng sanh ở thượng bối, phải thua thượng bối một bậc.

Theo trên lý mà nói thì đúng vậy, nhưng trên sự nói thì không kém. Vì sao trên sự mà nói thì không kém? Về sự được 48 nguyện của Phật A Di Đà gia trì, đều làm A Duy Việt Trí Bồ Tát, Thế Giới Tây Phương Cực Lạc là thế giới bình đẳng. Về lý là gì? Về lý thì phiền não quý vị chưa đoạn, nên về lý có khác. Người thượng bối vãng sanh vừa rồi chúng ta đã nói. Họ không khởi tâm động niệm, buông bỏ khởi tâm động niệm, đó là thượng bối, trung bối khởi tâm động niệm còn, chỉ buông bỏ chấp trước. Đối với tất cả pháp thế gian xuất thế gian không còn chấp trước nữa, cũng chính là kiến tư phiền não đoạn rồi, trần sa vô minh vẫn còn. Đó là Phương tiện hữu dư độ.

Trong Phương tiện hữu dư độ cũng có tam bối cửu phẩm.

Tam bối cửu phẩm trước đây chúng ta đã học qua đại phần, nếu như tế phần thì càng phân càng nhỏ, cửu phẩm. Trong mỗi phẩm lại có chín phẩm, chín nhân chín là 81 phẩm. 81 phẩm, mỗi một phẩm lại có 81 phẩm. Chắc chắn là như vậy.

Tức là mỗi người căn tánh không tương đồng, công phu không tương đồng, cũng giống như học sinh học trong trường cùng một lớp, thi cử xếp hạng từ hạng nhất cho đến hạng cuối cùng. Nó vẫn có thứ bậc, đạo lý hoàn toàn giống nhau vậy. Nhưng Thế giới Tây Phương Cực Lạc nó có điều đặc biệt, đó là mỗi người đều đạt được nguyện lực 48 nguyện của Phật A Di Đà gia trì. Nguyện lực của Ngài là thật chứ không phải giả. Thông qua 5 đại kiếp tu hành, tức tu hành 48 nguyện, nguyện nguyện đều thành tựu. Cho nên đến Thế giới Cực Lạc liền biến thành tự nhiên hiển thị. Không có mảy may tạo tác nào. Tôi muốn gia trì cho quý vị, không phải, đều tự nhiên. Chỉ cần quý vị đến Thế giới Cực Lạc, đi vào bầu không khí của Ngài, từ trường của Ngài, tự nhiên liền gia trì quý vị. Điều này thật không thể nghĩ bàn, không thể tưởng tượng nổi. Đạt được gia trì này, tuy phiền não quý vị chưa đoạn, nhưng trí huệ xuất hiện, trí huệ này là trí huệ của Phật A Di Đà. Phật A Di Đà trao cho quý vị. Đức năng của Phật A Di Đà, tướng hảo của A Phật Di Đà, biến toàn thể Thế giới Cực Lạc trở thành một thế giới. Giống như chúng ta thường nói "hưởng phước báo của A Di Đà Phật", sự việc là như vậy.

Đến lúc nào liền biến thành thật? Quý vị tu hành tại Thế giới Cực Lạc, ở đó tu hành thật tốt, mỗi ngày đều nghe kinh, đi học, không có buổi học nào quý vị vắng mặt. Bất luận quý vị ở đâu, quý vị nhìn thấy được, quý vị nghe thấy được đều là đang thuyết pháp. Trong ao thất bảo nước đang thuyết pháp, cây đang thuyết pháp, lục trần đều đang thuyết pháp. Tại nơi đó quý vị sẽ rất quen thuộc. Có những vị đại Bồ Tát, Đẳng giác Bồ Tát, những vị này dẫn dắt quý vị học tập. Cũng giống như chư thượng thiện nhân là trợ giáo của Đức Phật, huấn luyện quý vị, dẫn quý vị thực hành, cho nên họ thành tựu rất nhanh, không nhìn thấy bộ dạng biếng nhác giải đãi. Người người đều tinh tấn, cố gắng, nỗ lực. Vì vậy tự nhiên liền viên chứng tam bất thoái. Viên chứng tam bất thoái là A Duy Việt Trí Bồ Tát, vị bất thoái, hành bất thoái, niệm bất thoái. Niệm niệm, chúng ta dùng lời dễ hiểu để nói, niệm niệm hướng đến trở về tự tánh. Ý nghĩa trong Phật Pháp là niệm niệm hướng đến vô thượng chánh đẳng chánh giác. Kinh Hoa Nghiêm nói Diệu giác vị, phương hướng này không thể biến đổi, chắc chắn thành tựu. Nên công đức trí huệ kém hơn thượng bối, ý này chúng ta nên hiểu rõ. Từ lý mà nói, phiền não quý vị chưa đoạn, thượng bối vọng tưởng, phân biệt, chấp trước toàn bộ đoạn rồi. Trung bối chỉ đoạn kiến tư phiền não và trần sa phiền não, vô minh phiền não chưa đoạn. Cho nên không bằng thượng bối. Nhưng nhất định phải hiểu được A Duy Việt Trí Bồ Tát là bình đẳng rồi. Nên Phật lực vừa gia trì đã bình

đẳng rồi. Vậy là tương tự với ở thượng bối. không dám nói là tuyệt đối tương đồng, cũng gần như là giống nhau, tức là cảnh giới như vậy.

Hết giờ rồi, hôm nay chúng ta học đến đây.